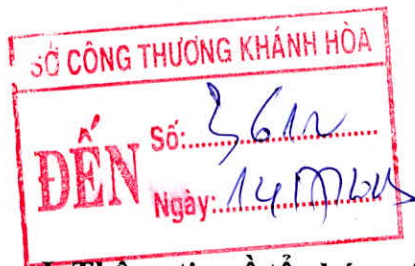


CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 06/MN/2023

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm

Tên tổ chức, cá nhân: Công Ty TNHH Hồng Hạnh.

Địa chỉ: ...Tổ 23, thôn Hòn Nghê, xã Vĩnh Ngọc, Nha Trang, Khánh Hòa.....

Điện thoại: ...0983 389 140..... Fax:

E-mail: congtyhonghanhnt@gmail.com.....

Mã số doanh nghiệp: ...4200736651.....

Số Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP: 45/GCNATTP-SCT

Ngày Cấp/Nơi cấp: 28/11/2022 tại SỞ CÔNG THƯƠNG – KHÁNH HÒA

II. Thông tin về sản phẩm

1. Tên sản phẩm:KEM SỮA CHUA TRÂN CHÂU SÓT VIỆT QUỐC- NHÃN HIỆU MONIS

2. Thành phần: Nước, đường kính trắng, bột kem không sữa, bột sữa béo, bột sữa gầy, maltodextrine, dextrose, dầu thực vật, bơ thực vật, shortening, hạt trân châu, bột năng, muối ăn, chất ổn định (E471,E466,E415,E412,E407), chất điều chỉnh độ acid (E330,E296), hương thực phẩm tổng hợp, màu thực phẩm tổng hợp(E124,E133).

3. Thời hạn sử dụng sản phẩm:12 tháng.....

4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì: 80 ml - túi nhựa thực phẩm - OPP/MCPP

III. Mẫu nhãn sản phẩm (đính kèm mẫu nhãn sản phẩm hoặc mẫu nhãn sản phẩm dự kiến)

IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo:



1. Theo tiêu chuẩn cơ sở (TCCS), TCVN 7402:2019
2. Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia đối với ô nhiễm vi sinh vật trong thực phẩm: QCVN 8-3: 2012/BYT
3. Thông tư số 24/2019/TT-BYT: Quy định về việc quản lý và sử dụng phụ gia thực phẩm.
4. Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm: QCVN 8-2:2011/BYT

Cụ thể như sau:

STT	Yêu cầu kỹ thuật	Đơn vị tính	Mức quy định tối đa	Mức đăng kí chất lượng
Chỉ tiêu cảm quan: phù hợp TCCS				
1	Trạng thái		TCCS	Đông lạnh
2	Màu sắc		TCCS	Trắng như sữa trộn lẫn màu tím như trái việt quốc
3	Mùi Vị		TCCS	Béo, ngọt, chua nhẹ, thơm mùi sữa chua việt quốc
Chỉ tiêu hóa lý của kem thực phẩm TCVN 7402-2019				
1	Hàm lượng chất khô tổng số	%	28	≥ 28
2	Hàm lượng chất béo	%	4	≥ 4
3	Hàm lượng protein	%	2.2	≥ 2.2
Chỉ tiêu ô nhiễm vi sinh vật trong thực phẩm theo QCVN: 8-3: 2012/BYT				
1	Enterobacteriaceae	CFU/g	10 ²	≤ 10 ²
2	Salmonella	CFU/g	Không phát hiện	Không phát hiện
Thông tư số 24/2019/TT-BYT				
1	Mono và diglycerid của các acid béo (E471)	mg/kg	GMP	≤ 3000
2	Carboxy Methyl Cellulose (E466)	mg/kg	GMP	≤ 3000
3	Guar gum (E412)	mg/kg	GMP	≤ 2000
4	Xathan gum (E415)	mg/kg	GMP	≤ 2000

136651-C.T
 CÔNG TY
 CH NHIỆM
 ƯU HẠN
 HANG HANH
 HANG - T. KHAI



Sản phẩm được sản xuất tại Công Ty TNHH Hồng Hạnh

Địa chỉ: Tổ 23, Thôn Hòn Nghé, Xã Vĩnh Ngọc, TP. Nha Trang, Khánh Hòa.

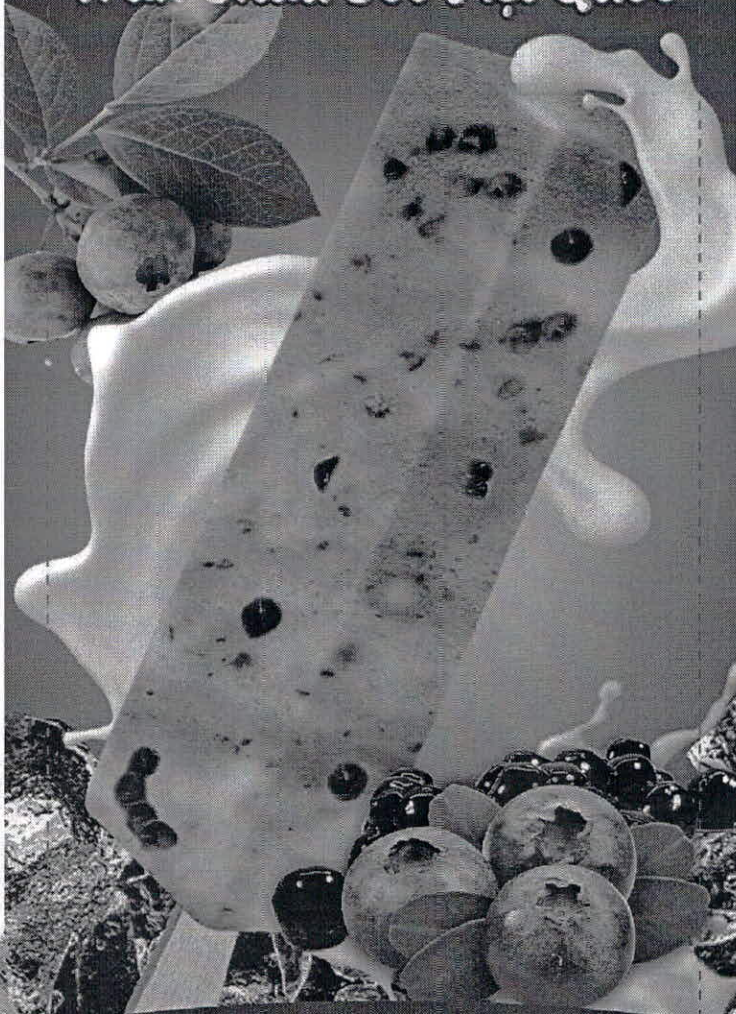
Điện thoại: 0258 383 1871 - 0983 389 140

Website: www.kemmonis.com

Số tự CB sản phẩm: 06/MN/2023 | GCNCSDĐK số: 45/GCNATTP-SCT



Kem Sữa Chua Trân Châu Sốt Việt Quốc



Thể tích thực: 80 ml



Thành phần: Nước, đường kính trắng, bột kem không sữa, bột sữa béo, bột sữa gầy, maltodextrine, dextrose, dầu thực vật, bơ thực vật, shortening, hạt trân châu, bột năng, muối ăn, chất ổn định (E471, E466, E415, E412, E407), chất điều chỉnh độ acid (E330, E296), hương thực phẩm tổng hợp, màu thực phẩm tổng hợp (E124, E133).

Bảo quản: Đông lạnh thấp hơn -18°C hoặc trong ngăn đá tủ lạnh.

Hướng dẫn sử dụng: Kem thực phẩm ăn liền sau khi mở bao bì.

NSX: In trên bao bì - **HSD:** 12 tháng. **Thể tích thực:** 80 ml





SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TP. HỒ CHÍ MINH
DEPARTMENT OF SCIENCE AND TECHNOLOGY

TRUNG TÂM DỊCH VỤ PHÂN TÍCH THÍ NGHIỆM TP. HỒ CHÍ MINH
CENTER OF ANALYTICAL SERVICES AND EXPERIMENTATION HCMC



VIMCERTS
147

Mã số mẫu/ Sample code BN32304.26143009 MM32304.261430093	KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM TEST REPORT	BMKD 03/1 - LBH 01 Ngày/ Date: 13/05/2023
---	---	--

Tên khách hàng/ Customer : **CÔNG TY TNHH HỒNG HẠNH**
Địa chỉ/ Address : **TỔ 23 THÔN HÒN NGHÊ, XÃ VĨNH NGỌC, THÀNH PHỐ NHA TRANG, TỈNH KHÁNH HÒA**
Tên mẫu/ Name of sample : **KEM SỮA CHUA TRÂN CHÂU SÓT VIỆT QUỐC - NHÃN HIỆU MONI'S**
Số lượng/ Quantity : 1
Mô tả mẫu/ Sample description : **Mẫu đựng trong hộp nhựa.**
Ngày nhận mẫu/ Date of receiving : 26/04/2023
Ngày hẹn trả KH/ Date of issue : 11/05/2023

STT/ No	Chỉ tiêu kiểm nghiệm/ Parameters	Đơn vị tính/ Unit	Kết quả/ Result	Phương pháp/ Test method
1	Enterobacteriaceae	CFU/g	< 10	ISO 21528-2:2017 (*)
2	Salmonella spp.	/25g	Không phát hiện	TCVN 8342:2010 (*)

(*) Phương pháp được VILAS công nhận/ Method is accredited by VILAS.

Theo phương pháp thử, kết quả được biểu thị nhỏ hơn 10 CFU/g hoặc nhỏ hơn 1 CFU/mL khi không có khuẩn lạc mọc trên đĩa/
According to the test method, the result is expressed as less than 10 CFU/g or less than 1 CFU/mL when the dish contains no colony.

Phụ trách phòng thử nghiệm/
Officer in charge of laboratory

TU. GIÁM ĐỐC / PER PRO. DIRECTOR
TRƯỞNG PHÒNG/ HEAD OF DIVISION

CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH
Số chứng thực: 006786 Quyền số SCT/BS

Ngày 13-07-2023

VĂN PHÒNG CÔNG CHỨNG HOÀNG HUỆ - PHẠM TUẤN

ThS. Lương Sơn Tùng

CÔNG CHỨNG VIÊN



Nguyễn Quốc Hùng



KẾT QUẢ NÀY CHỈ CÓ GIÁ TRỊ TRÊN MẪU THỬ/ THIS RESULT IS ONLY VALID ON TESTED SAMPLE

Thông tin về mẫu được ghi theo yêu cầu của khách hàng/ The sample information is written as customer's request

Không được sao chép toàn bộ hoặc một phần kết quả này dưới bất kỳ hình thức nào nếu không được sự đồng ý bằng văn bản của CASE/

fully or partial of this result may be reproduced in any form without prior permission in writing from CASE

Ụ SỞ CHÍNH
02 Nguyễn Văn Thủ, P. Đa Kao, Q. 1, TP. HCM
18001105
(84.28) 3911 7216
casehcm@case.vn

CN CÁN THO
(84.292) 3918217 - 3918 218
kinhdoanhcantho@case.vn ; nhanmaucantho@case.vn ;
ketoancantho@case.vn
case.com.vn

VĂN PHÒNG MIỀN TRUNG
(84.258) 246 5255
(84.258) 246 5355
vanphongmien trung@case.vn



SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TP. HỒ CHÍ MINH
DEPARTMENT OF SCIENCE AND TECHNOLOGY

TRUNG TÂM DỊCH VỤ PHÂN TÍCH THÍ NGHIỆM TP. HỒ CHÍ MINH
CENTER OF ANALYTICAL SERVICES AND EXPERIMENTATION HCMC



VIMCERTS
147

Mã số mẫu/ Sample code BN32304.26143009 MM32304.261430093	KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM TEST REPORT	BMKD 03/1 - LBH 01 Ngày/ Date: 13/05/2023
---	---	--

Tên khách hàng/ Customer : **CÔNG TY TNHH HỒNG HẠNH**
Địa chỉ/ Address : **TỔ 23 THÔN HÒN NGHÊ, XÃ VĨNH NGỌC, THÀNH PHỐ NHA TRANG, TỈNH KHÁNH HÒA**
Tên mẫu/ Name of sample : **KEM SỮA CHUA TRÂN CHÂU SÓT VIỆT QUỐC - NHÃN HIỆU MONI'S**
Số lượng/ Quantity : 1
Mô tả mẫu/ Sample description : **Mẫu đựng trong hộp nhựa.**
Ngày nhận mẫu/ Date of receiving : 26/04/2023
Ngày hẹn trả KH/ Date of issue : 11/05/2023

STT/ No	Chỉ tiêu kiểm nghiệm/ Parameters	Đơn vị tính/ Unit	Kết quả/ Result	Phương pháp/ Test method
1	As	mg/kg	Không phát hiện, MDL= 0,01	AOAC 986.15 (*)
2	Cd	mg/kg	Không phát hiện, MDL = 0,02	CASE.TN.0018 (Ref. AOAC 999.11) (*)
3	Hg	mg/kg	Không phát hiện, MDL = 0,01	CASE.TN.0141 (2018) (Ref. EPA Method 7473 Manual MA 3000 – hãng NIPPON Instruments corporation) (*)
4	Pb	mg/kg	Không phát hiện, MDL = 0,02	CASE.TN.0018 (Ref. AOAC 999.11) (*)
5	Béo	%	7,17	TCVN 6688-1:2007 (ISO 8262-1:2005) (*)
6	Chất khô	%	39,2	CASE.NS.0119 (FAO 14/7 p.208, 1986) (*)
7	Protein	%	4,44 (Nito tổng số x 6,25)	CASE.NS.0009 (Ref. FAO 14/7 p.221-223, 1986) (*)

CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH

Số chứng thực 006789 Quyển số SCT/BS

Ngày 13-07-2023

VĂN PHÒNG CÔNG CHỨNG HOÀNG HUỆ - PHẠM TIẾN

(*) Phương pháp được VILAS công nhận/ Method is accredited by VILAS.
MDL Ngưỡng phát hiện của phương pháp/ Method Detection Limit.

Phụ trách phòng thử nghiệm/
Officer in charge of laboratory

Nguyễn Lâm Kiều Diễm

TU. GIÁM ĐỐC / PER PRO. DIRECTOR
TRƯỞNG PHÒNG/ HEAD OF DIVISION

TRUNG TÂM
DỊCH VỤ
PHÂN TÍCH THÍ NGHIỆM
THÀNH PHỐ
HỒ CHÍ MINH

Nguyễn Quốc Hùng

/ KẾT QUẢ NÀY CHỈ CÓ GIÁ TRỊ TRÊN MẪU THỬ/ THIS RESULT IS ONLY VALID ON TESTED SAMPLE
/ Thông tin về mẫu được ghi theo yêu cầu của khách hàng/ The sample information is written as customer's request.
/ Không được sao chép toàn bộ hoặc một phần kết quả này dưới bất kỳ hình thức nào nếu không được sự đồng ý bằng văn bản của CASE/
to fully or partial of this result may be reproduced in any form without prior permission in writing from CASE

RU SỐ CHÍNH
02 Nguyễn Văn Thủ, P. Đa Kao, Q. 1, TP. HCM
18001105
(84.28) 3911 7216
casehcm@casevn

CN CẦN THƠ
F2-67, F2-68, Đường số 6, P. Phú Thứ, Q. Cái Rang, TP. Cần Thơ
(84.292) 3918217 - 3918 218
kinhdoanhcantho@casevn ; nhanmaucanthon@casevn ;
ketoancanthon@casevn
case.com.vn

VP ĐẠI DIỆN MIỀN TRUNG
Số 427/8, Đường 8E, KĐT Lê Hồng Phong II, P. Phước Hải, Nha Trang, Khánh Hòa
(84.258) 246 5255
(84.258) 246 5355
vanphongmien trung@casevn

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**GIẤY CHỨNG NHẬN
CƠ SỞ ĐỦ ĐIỀU KIỆN AN TOÀN THỰC PHẨM**

SỞ CÔNG THƯƠNG TỈNH KHÁNH HÒA

Chứng nhận

Cơ sở: CÔNG TY TNHH HỒNG HẠNH

Loại hình sản xuất: Sữa chế biến

Chủ cơ sở: Ông Nguyễn Văn Minh

Địa chỉ sản xuất: Tổ 23 thôn Hòn Nghê, xã Vĩnh Ngọc, thành phố Nha Trang,

tỉnh Khánh Hòa

Số chứng thực 006799 Quyền số SCT/BS

Ngày 13-07-2023

Điện thoại: 0258.3831871

Fax: CÔNG CHỨNG VIÊN

ĐỦ ĐIỀU KIỆN AN TOÀN THỰC PHẨM THEO QUY ĐỊNH

Khánh Hòa, ngày 28 tháng 11 năm 2022

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Số cấp: 45/GCNATTP-SCT,

Giấy chứng nhận có hiệu lực

đến ngày 27/11/2025



Hoàng Thị Huệ



Nguyễn Sanh Dương